UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22 /2021/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Hợp nhất Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ với Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ thành Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BKHCN ngày 12 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 27/TTr-SKHCN ngày 01 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hợp nhất Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ với Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ

Hợp nhất Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ với Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ thành Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, có chức năng nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh Hưng Yên.

2. Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc: Đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia xây dựng các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương; xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết, báo cáo định kỳ về hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương;

2. Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao;

3. Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

4. Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hoá và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

5. Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn;

6. Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;

7. Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

8. Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở; thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

9. Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công

nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

10. Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh;

11. Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương;

12. Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ;

13. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

14. Tổ chức và thực hiện xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

15. Tổ chức thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định;

16. Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của địa phương, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

17. Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng, cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của địa phương bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất;

18. Đầu mối kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hoá tại địa phương. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá... và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hoá để cộng đồng khai thác, sử dụng.

19. Thiết lập, triển khai và kết nối Mạng VinaREN, các mạng thông tin khoa học và công nghệ khác; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công

nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, Cổng thông tin điện tử về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

20. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ tại địa phương;

21. Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại địa phương; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương;

22. Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

23. Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của địa phương; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của địa phương; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học và công nghệ;

24. Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ trực tiếp và trên mạng Internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước. Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học và công nghệ;

25. Thực hiện, phối hợp thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

26. Tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hằng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

27. Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học và công nghệ;

28. Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

29. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở;

30. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc và kinh phí hoạt động, nguồn tài chính, cơ chế hoạt động

1. Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc..

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh; đảm bảo phù hợp với quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của các chức danh lãnh đạo Trung tâm. Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác với các chức danh lãnh đạo Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Bộ phận Văn phòng;

b) Bộ phận Thông tin và thống kê khoa học và công nghệ;

c) Bộ phận Tư vấn, dịch vụ, ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ (bao gồm Trại thực nghiệm công nghệ cao và Vườn bảo tồn nhân giống nhãn đầu dòng).

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm:

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng chỉ tiêu số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có), cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, xác định số lượng người làm việc của Trung tâm, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quản lý, nâng bậc lương, chuyển ngạch; thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức; điều động, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Trung tâm phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm; cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Kinh phí hoạt động, nguồn tài chính và cơ chế tài chính:

a) Kinh phí hoạt động, nguồn tài chính và cơ chế hoạt động của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Mức độ tự chủ tài chính của Trung tâm thực hiện như sau:

Giai đoạn 2021 - 2023: Tự chủ chi hoạt động thường xuyên 30%;

Giai đoạn 2024 - 2025: Tự chủ chi hoạt động thường xuyên 75%;

Từ năm 2026: Tự chủ chi hoạt động thường xuyên 100%.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động thường xuyên đối với 15 biên chế của Trung tâm được cấp có thẩm quyền giao đến năm 2025. Từ năm 2026, Trung tâm thực hiện tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

Đối với những người đã được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ, sau khi hợp nhất thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm trước khi hợp nhất theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đang hưởng đủ 06 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ rà soát, thống kê, tổng hợp chi tiết, đầy đủ, chính xác nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc là viên chức, lao động hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm

2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp (nếu có), không bao gồm lao động hợp đồng khác; tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đất đai, các công trình xây dựng (nhà làm việc và các công trình xây dựng khác); chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư (nếu có), tài liệu, hồ sơ, sổ sách và các vấn đề khác có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ để phục vụ công tác bàn giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất, tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức bàn giao nguyên trạng các nội dung quy định điểm a khoản này về Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ quản lý theo quy định (có biên bản bàn giao và tài liệu liên quan kèm theo).

d) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chuyển, bổ sung số lượng người làm việc là viên chức đối với Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ (sau khi hợp nhất) theo Phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và Đề án hợp nhất Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ với Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cân đối, điều chỉnh kinh phí hoạt động, tài chính, tài sản và các vấn đề khác có liên quan (nếu có) đối với Trung tâm; quyết định điều động viên chức, người lao động của Trung tâm theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu hồ sơ, sổ sách, các vấn đề khác có liên quan và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Trung tâm để Trung tâm đi vào hoạt động thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đôn đốc, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về nhân sự, tài chính, tài sản, chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động và những vấn đề khác có liên quan của Trung tâm theo quy định.

e) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt; chỉ đạo xây dựng và phê duyệt Quy chế làm việc của Trung tâm; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ, viên chức và người lao động của Trung tâm; quy định chế độ thông tin, báo cáo, mối quan hệ công tác và lề lối làm việc của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ, viên chức, người lao động của Trung tâm theo quy định của pháp luật và quy

định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức.

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Trung tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, ban hành mới các quy chế, quy định nội bộ khác của Trung tâm phù hợp với Quy chế làm việc của Trung tâm, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

h) Trực tiếp quản lý, chỉ đạo Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất, tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ theo quy định.

b) Phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao.

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Trung tâm theo quy định.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Sở Khoa học và Công nghệ; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước Hưng Yên:

a) Phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, giải quyết, thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao hoặc phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Trung tâm trong quá trình tổ chức thực hiện hợp nhất; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để Trung tâm đi vào hoạt động thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

4. Giám đốc Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ:

a) Kế thừa toàn bộ nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hợp pháp, các điều kiện hiện có của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, gồm: tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, số lượng người làm việc, đội ngũ viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

(không bao gồm các lao động hợp đồng khác), chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư, tài liệu, hồ sơ, giấy tờ, sổ sách các vấn đề khác có liên quan.

b) Thực hiện việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động; ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động; bảo đảm các điều kiện về tài chính, tài sản và các điều kiện cần thiết khác để Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ đi vào hoạt động, thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt để tổ chức thực hiện; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, ban hành mới các quy chế, quy định nội bộ khác của Trung tâm bảo đảm phù hợp với Quy chế làm việc của Trung tâm và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển Trung tâm và các vấn đề khác có liên quan về tổ chức và hoạt động của Trung tâm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2021.

2. Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kho bạc nhà nước Hưng Yên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- CV: KGVX[H];
- Lưu: VT, CVNC[NH].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Trần Quốc Văn

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 23/06/2021 17:21:42